

ĐỘNG CƠ HỌC TẬP VÀ NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI

HÀ VĂN THANH(*)

TÓM TẮT: Động cơ và năng lực tự học của sinh viên vừa là yêu cầu, vừa là điều kiện cho việc nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường. Hiệu quả tự học của sinh viên được quyết định bởi hai yếu tố: động cơ học tập và năng lực tự học. Trong bài viết này, tác giả đề cập đến thực trạng của việc xác định động cơ và năng lực tự học của sinh viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II. Trên cơ sở đó, đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao năng lực tự học của sinh viên nhà trường trong thời gian tới.

Từ khóa: tự học, năng lực tự học, kỹ năng tự học.

ABSTRACT: Motivation and self - learning ability of students is both requirement and conditions for improving the quality of education in each school. Achievement of self-study of students is base on two factors: motivation and self - learning ability. In this article, the author refers to the state of determining the motivation and self - learning ability of students of the People's Police College II. On that basis, the author proposes a number of measures for enhancing self - learning ability of students in the future.

Key words: self-learning; self - learning ability; self - learning skills.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo UNESCO, một trong những năng lực cốt lõi của con người thế kỷ XXI là năng lực học tập - đặc biệt là năng lực tự học. Năng lực này được hiểu là sự tích hợp tổng thể cách học và kỹ năng tác động đến nội dung trong hàng loạt tình huống - vấn đề khác nhau. Được gắn với một chủ thể nhất định, năng lực tự học là thể hiện của tổ hợp những phẩm chất cá nhân người học về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Do đó, năng lực tự học được quyết định bởi hai yếu tố: động cơ học tập và kỹ năng tự học.

2. CÁC YẾU TỐ CỦA ĐỘNG CƠ HỌC TẬP VÀ NĂNG LỰC TỰ HỌC

Động cơ học tập là yếu tố tâm lý phản ánh đối tượng có khả năng thỏa mãn nhu cầu của chủ thể. Nó định hướng, thúc đẩy và duy trì hoạt động của chủ thể nhằm chiếm

lĩnh đối tượng đó. Động cơ học tập bao gồm bốn loại: động cơ bên ngoài - động cơ tự khẳng định mình; động cơ xã hội - động cơ mong muốn được xã hội thừa nhận; động cơ thành đạt - động cơ nghề nghiệp, việc làm và động cơ bên trong, đây là động cơ cốt lõi - động cơ nhận thức khoa học.

Kỹ năng tự học được hiểu là khả năng vận dụng tri thức, kỹ xảo, kinh nghiệm tự học đã có để thực hiện những nhiệm vụ học tập cụ thể trong những điều kiện, hoàn cảnh khác nhau nhằm đạt được kết quả học tập theo mong muốn. Một số kỹ năng phục vụ tự học như: kỹ năng đọc, kỹ năng ghi chép, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá...

Đọc sách không phải là mục đích của tự học nhưng để việc tự học có hiệu quả thì sinh viên cần phải có kỹ năng đọc sách. Bên

(*) Thạc sĩ. Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II – Bộ Công an.

cạnh kỹ năng đọc, ghi chép khi đọc sách là một hoạt động rất cần thiết trong quá trình tự học. Trong khi đọc sách, dù người học có suy nghĩ sâu sắc như thế nào đi nữa nhưng nếu suy nghĩ đó không được ghi lại, thì trước mắt kết quả đọc sẽ không cao và khó có thể duy trì trong trí nhớ. Ghi chép khi đọc tài liệu ngoài ý nghĩa cung cấp những nội dung cho việc học tập, kiểm tra theo mục đích hiện hữu của nó, việc ghi chép khi đọc tài liệu còn có vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng tư duy và ngôn ngữ của người học. Để ghi chép được nội dung từ sách thành nội dung của người học đòi hỏi phải liên hệ, phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá về tri thức và đặc biệt là sử dụng từ ngữ trong vốn từ mà bản thân đã tích lũy để diễn đạt nội dung ghi.

Nói đến tự học không thể không đề cập đến kỹ năng lập kế hoạch tự học. Đơn giản bởi nó không chỉ giúp sinh viên chủ động trong phân bổ về mặt thời gian mà còn giúp quá trình lĩnh hội tri thức của sinh viên diễn ra một cách chủ động, độc lập, khoa học, có tính mục đích rõ ràng. Cuối cùng, để quá trình tự học được hoàn thiện thì sinh viên cần phải xây dựng cho mình kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá. Đây là một trong những kỹ năng quan trọng của hoạt động tự học, giúp sinh viên hình thành, khám phá và tích lũy tri thức một cách độc lập, chủ động và khoa học.

3. ĐỘNG CƠ HỌC TẬP VÀ KỸ NĂNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II

3.1. Khảo sát về động cơ học tập và kỹ năng tự học của sinh viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II

Thực tiễn kết quả đào tạo của nhà trường những năm qua cho thấy sinh viên nhà trường sau khi tốt nghiệp về nhận công tác ở các đơn vị địa phương đã nắm vững kiến thức, làm chủ kỹ năng, nghiệp vụ công tác trong các lĩnh vực đào tạo; góp phần

không nhỏ vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ vững cuộc sống bình yên hạnh phúc cho nhân dân ở các tỉnh, thành phố phía Nam. Tuy nhiên, chất lượng đào tạo sinh viên các chuyên ngành vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

Trong hai năm học gần nhất 2013 - 2014 và 2014 - 2015, số sinh viên đạt điểm trung bình, trung bình khá chiếm tỷ lệ khá cao (70,20%); số sinh viên đạt loại khá, giỏi và xuất sắc còn ít (29,80%). Hai trong ba môn thi học sinh giỏi năm học 2015 - 2016 không có sinh viên đạt giải nhất (pháp luật, ngoại ngữ)... Trong khi đó, điểm tuyển sinh của trường khá cao so với mặt bằng điểm chuẩn các trường cao đẳng, đại học trên cả nước.

Qua khảo sát sinh viên (năm thứ hai) hai chuyên ngành cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy và cảnh sát kinh tế thì có 48,55% đăng ký học cảnh sát đơn giản vì muốn được làm công an và có tới 30,43% cho rằng việc học trường công an là do bố mẹ định hướng, được nhà nước bao cấp ăn học và việc làm sau khi tốt nghiệp. Trong khi đó, chỉ có 21,74% cho biết muốn theo học để được nghiên cứu, khám phá về khoa học cảnh sát để phục vụ cho ngành. Như vậy, số sinh viên có động cơ nghiên cứu là tương đối ít, số còn lại sau khi biên chế vào lực lượng hầu như đã đạt được nguyện vọng của bản thân và dễ nảy sinh tư tưởng trung bình chủ nghĩa.

Kết quả khảo sát cũng chỉ ra, sinh viên nhà trường đại đa số (94,93%) nhận thức được tầm quan trọng của tự học nhưng động cơ của việc tự học chỉ dừng lại ở động cơ thành đạt - phục vụ thi cử, hoàn thành môn học (46,38%) chưa thực sự xuất phát từ động cơ bên trong là nâng cao nhận thức, hiểu biết và hoàn thiện bản thân. Khi được hỏi về lập kế hoạch tự học, có tới 74,64% sinh viên không có thói quen lập kế hoạch tự học, số còn lại mặc dù có lập kế hoạch

nhưng cũng chỉ qua loa, sơ sài, chưa thực hiện một cách bài bản và khoa học.

Một điểm đáng chú ý là có tới 41,43% sinh viên gặp khó khăn về tự học do hạn chế quỹ thời gian, trong khi đó chỉ có 14,22% gặp khó khăn về cơ sở vật chất, 9,43% về điều kiện thư viện và 13,77% về điều kiện truy cập internet, 23,91% gặp khó khăn về không gian tự học như: điều kiện sinh hoạt chung quá đông đúc, tiếng ồn, không có không gian riêng.

Sinh viên chưa hình thành kỹ năng đọc và kỹ năng ghi chép khi đọc giáo trình, tài liệu, không có khái niệm về kỹ năng đọc cũng như kỹ năng ghi chép do chưa được đào tạo về những kỹ năng này mà thực hiện việc đọc và ghi theo hướng dẫn của giảng viên và nhu cầu tìm kiếm thông tin một cách tự phát. Khả năng tự kiểm tra, đánh giá của sinh viên chỉ dừng lại ở một tỷ lệ rất nhỏ, đại đa số không có ý niệm về việc tự kiểm tra, đánh giá như một kỹ năng khoa học, bài bản mà chỉ dừng lại ở việc giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh trong logic nhận thức trên tư tưởng khi nghe giảng bài hoặc đọc tài liệu.

3.2. Một số biện pháp thúc đẩy động cơ học tập và bồi dưỡng năng lực tự học cho sinh viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II trong thời gian tới

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là do sinh viên chưa nhận thức được đầy đủ tầm quan trọng của tự học, còn thiếu kỹ năng trong quá trình tự học, chưa có thói quen tự học, tự nghiên cứu thường xuyên; một số sinh viên sau khi vào trường chỉ nghĩ đơn thuần là được học bao cấp, ra trường có việc làm ngay nên xác định thái độ, động cơ học tập chưa đúng đắn. Công tác quản lý còn nặng về mặt hành chính nên không phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Nội dung chương trình đào tạo của trường cũng còn nằm trong tình trạng chung của nền giáo dục Việt Nam là nặng về lý thuyết với những quy

định cứ 14 tiết học thì phải thực hiện 01 bài kiểm tra nên sinh viên chỉ lo học tập để đối phó, vượt qua các kỳ thi cử. Điều kiện vật chất của nhà trường phục vụ cho việc tự học của sinh viên cũng còn có những khó khăn nhất định...

Thúc đẩy động cơ học tập của sinh viên cũng như bồi dưỡng kỹ năng tự học nhằm góp phần hình thành phẩm chất, nâng cao năng lực tự học cho sinh viên, hướng tới mục tiêu đổi mới giáo dục đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29 của Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI): “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học... tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực”. Nhà trường cần quan tâm thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, thúc đẩy, nâng cao động cơ học tập của sinh viên

Động cơ học tập có vai trò và vị trí quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập của sinh viên. Nếu sinh viên có động cơ học tập đúng đắn, có hứng thú trong học tập thì họ sẽ vượt qua những rào cản, khó khăn trở ngại để say mê học tập, nghiên cứu. Từ đó chiếm lĩnh tri thức, làm chủ quá trình học tập của mình. Động cơ học tập bị chi phối bởi nhiều yếu tố khác nhau, có những yếu tố từ phía chủ thể như: nhu cầu, hứng thú...; có những yếu tố nằm ngoài chủ thể như: mục tiêu, yêu cầu của nhà trường, của ngành... và yếu tố do chính hoạt động dạy học mang lại như: nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy...

Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường cần quán triệt sâu sắc mục tiêu, yêu cầu giáo dục, đào tạo của nhà trường, của ngành và yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ

chiến sĩ cảnh sát nhân dân cho sinh viên. Đồng thời, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và lý tưởng cách mạng cho sinh viên, làm cho mỗi sinh viên hiểu và xác định động cơ, mục đích học tập đúng đắn và tự giác học tập, rèn luyện. Nhà trường cũng cần đổi mới hình thức, nội dung các phong trào thi đua học tốt - rèn luyện tốt trong sinh viên, tăng cường các hoạt động ngoại khóa, tổ chức các câu lạc bộ phù hợp với chương trình và kế hoạch đào tạo.

Cần phải đổi mới nội dung chương trình đào tạo của nhà trường theo hướng giảm thời gian học lý thuyết, tăng thời gian thực hành và tự học của sinh viên. Bên cạnh đó, cần đổi mới, đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả của sinh viên để giảm bớt áp lực thi cử, phải đảm bảo thời gian cho sinh viên học tập ngoại khóa các nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống... Tranh thủ các nguồn vốn để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học theo phương châm chuẩn hóa, hiện đại hóa, chú trọng xây dựng các phòng tự học cho sinh viên để tạo không khí, tâm lý thoải mái trong quá trình tự học.

Hàng năm nhà trường cần tổ chức tập huấn cho giảng viên về đo lường, đánh giá hoạt động giáo dục. Từ đó, giúp giảng viên nâng cao chất lượng bài giảng, có nhiều phương án đánh giá chính xác năng lực sinh viên thông qua đề thi, kiểm tra, qua đó khuyến khích hoạt động tự học trong sinh viên. Mặt khác, phải xây dựng mỗi giảng viên là tấm gương sáng về tinh thần vượt khó, tự học, tự vươn lên, có lối sống gương mẫu, ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực chuyên môn... để từ đó sinh viên học tập và noi theo.

Phòng quản lý đào tạo phối hợp với phòng quản lý học viên, giáo viên chủ nhiệm tổ chức các buổi thảo luận, seminar về phương pháp học tập, kỹ năng tự học giữa các lớp trong nhà trường để sinh viên có điều kiện học hỏi, trao đổi lẫn nhau. Đồng

thời, thường xuyên tổng kết, đánh giá kết quả việc tự học của sinh viên, qua đó làm rõ những mặt còn hạn chế, phát huy những điểm mạnh đã đạt được nhằm từng bước hoàn thiện và nâng cao hiệu quả tự học trong sinh viên.

Phòng quản lý học viên phối hợp với Đoàn thanh niên, hội phụ nữ nhà trường xây dựng quy chế bình xét thi đua và thực hiện một cách dân chủ theo tiêu chí phát huy, tôn vinh tinh thần nghiên cứu khoa học và kết quả học tập của sinh viên. Biểu dương những tấm gương điển hình trong tự học, tự nghiên cứu, kích thích động cơ tự khẳng định mình trong từng sinh viên, từ đó tạo ra sự hăng hái, thi đua sôi nổi trong tập thể lớp, chi đoàn, chi hội và nhà trường.

Hai là, bồi dưỡng các kỹ năng tự học cho sinh viên

- *Lập kế hoạch tự học*: để hình thành việc xây dựng kế hoạch tự học, sinh viên cần chú ý hai vấn đề cơ bản đó là thời gian và nội dung học tập. Lập kế hoạch tự học phải phù hợp một cách hợp lý và quyết tâm thực hiện kế hoạch ấy với tinh thần cao nhất.

- *Kỹ năng đọc giáo trình, tài liệu*: để hình thành kỹ năng đọc giáo trình, tài liệu, sinh viên thực hiện các yêu cầu tuần tự như: xác định rõ mục đích đọc giáo trình, tài liệu và lựa chọn tài liệu phù hợp; đọc khái quát nội dung của tài liệu: đọc tên sách, tên tác giả, nơi và năm xuất bản hoặc phát hành. Tiếp theo đọc lời nói đầu (mở đầu hoặc lời tựa); đọc kỹ nội dung theo từng phần tài liệu; đọc nhanh tài liệu: người đọc không đọc từng chữ mà đọc cả câu, cả một đoạn dài làm sao để mắt có thể nhìn lướt nhanh được một lúc nhiều từ nhất.

- *Kỹ năng ghi chép khi đọc giáo trình, tài liệu*: để làm tốt việc ghi chép khi đọc tài liệu, sinh viên thực hiện tuần tự các yêu cầu sau: ghi chép tóm tắt: trình bày lại một cách ngắn gọn theo nội dung của một hoặc tập hợp nhiều tài liệu cùng chủ đề tìm hiểu; ghi chép

dạng đề cương: người đọc thực hiện mục đích của mình là ghi chép lại được đề cương của tài liệu với những vấn đề cơ bản của tài liệu; ghi chép dạng trích dẫn: với kiểu ghi chép này, người đọc ghi chép nguyên văn phần trích dẫn, bổ sung thêm tên tác giả, tên tài liệu, nơi xuất bản, năm phát hành, số trang; ghi chép theo chủ đề: là hình thức người đọc ghi chép lại nội dung một chủ đề nào đó của tài liệu một cách ngắn gọn, khái quát theo ý hiểu của mình.

- *Kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá trong hoạt động học tập*: Để hình thành và rèn luyện kỹ năng này, sinh viên cần thực hiện một số biện pháp sau: Đối chiếu kết luận của giảng viên và các ý kiến thảo luận của các thành viên trong lớp học với kết quả, kết luận của bản thân người học để tự điều chỉnh, sửa đổi và hoàn thiện kết quả tìm ra, nhằm hướng tới một kết quả chính xác và khách quan; đánh giá cách giải quyết vấn đề của giảng viên, của các thành viên trong lớp học và của bản thân người học. Từ đó, chọn được cách giải quyết tối ưu nhất; tự rút kinh

nghiệm về phương pháp học tập của bản thân, tự điều chỉnh, hoàn thiện để ngày càng tiến bộ; so sánh để phát hiện ra những chỗ thiếu hụt về kiến thức, những sai lầm trong nhận thức. Từ đó tìm cách cập nhật, bổ sung và khắc phục những sai lầm, thiếu hụt nhằm hoàn thiện bản thân về lĩnh vực mà mình nghiên cứu.

4. KẾT LUẬN

Đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay đang trở thành một đòi hỏi mang tính bức thiết của hệ thống giáo dục quốc dân, trong đó có hệ thống giáo dục, đào tạo công an nhân dân. Tuy nhiên, đổi mới phải được xác định là quá trình dài lâu nhưng có tính liên tục. Nâng cao động cơ học tập và năng lực tự học của người học là một giải pháp hướng đến sự phát triển một cách bền vững, làm nền móng cho những đổi mới về sau. Trên cơ sở thực trạng về hoạt động tự học của học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân II, bài báo đã đề xuất một số giải pháp thúc đẩy động cơ học tập và nâng cao năng lực tự học của học viên nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005). *Đề án đổi mới giáo dục đại học Việt Nam (giai đoạn 2006 - 2020)*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI, Nghị quyết số 29-NQ/TW “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*. Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
3. Nguyễn Cảnh Toàn (Chủ biên, 2004). *Học và dạy cách học*. Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Nguyễn Cảnh Toàn, Lê Hải Yến (2012). *Xã hội học tập, học tập suốt đời và các kỹ năng tự học*, Nxb. Dân trí.
5. Hội Khoa học Tâm lý – Giáo dục Việt Nam (2015). *Tâm lý học và giáo dục học với phát triển phẩm chất và năng lực người học*, Nxb. Thế giới.

Ngày nhận bài: 09/8/2016. Ngày biên tập xong: 24/11/2016. Duyệt đăng: 30/11/2016